

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật du lịch năm 2017;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định 168/2017/NĐ-Cp ngày 31/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số .../TTr-SVHTTDL ngày....tháng...năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .... tháng ... năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Bộ: NV, VHTTDL;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Lưu: VT, KGVX(NNK).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Xuân Huyền**

## QUY ĐỊNH

**Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch  
thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2024/QĐ-UBND  
Ngày ..../..../2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chi tiết về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch bao gồm: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, bãi cắm trại du lịch và các cơ sở lưu trú du lịch khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Khách sạn: Cơ sở lưu trú du lịch bảo đảm chất lượng về cơ sở vật chất, trang thiết bị và dịch vụ cần thiết phục vụ khách du lịch; bao gồm: Khách sạn nghỉ dưỡng, khách sạn bên đường, khách sạn nội và khách sạn thành phố.

a) Khách sạn nghỉ dưỡng: Cơ sở lưu trú du lịch được xây dựng thành khối hoặc thành quần thể các biệt thự, nhà thấp tầng, căn hộ, ở khu vực có cảnh quan thiên nhiên đẹp;

b) Khách sạn bên đường: Cơ sở lưu trú du lịch gần đường giao thông, có bãi đỗ xe nhằm phục vụ nhu cầu lưu trú của khách sử dụng phương tiện giao thông đường bộ (xe máy, ô tô) đi du lịch hoặc nghỉ ngơi giữa những chặng đường dài;

c) Khách sạn nội: Cơ sở lưu trú du lịch neo đậu trên mặt nước và có thể di chuyển khi cần thiết;

d) Khách sạn thành phố: Cơ sở lưu trú du lịch được xây dựng tại các đô thị phục vụ khách du lịch.

2. Biệt thự du lịch: Biệt thự có trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê và có thể tự phục vụ trong thời gian lưu trú.

3. Căn hộ du lịch: Căn hộ có trang thiết bị, dịch vụ cần thiết phục vụ khách du lịch. Khách có thể tự phục vụ trong thời gian lưu trú.

4. Tàu thủy lưu trú du lịch: Phương tiện vận tải thủy có phòng ngủ phục vụ nhu cầu lưu trú của khách du lịch.

5. Nhà nghỉ du lịch: Cơ sở lưu trú có trang thiết bị, tiện nghi cần thiết phục vụ khách du lịch.

6. Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê: Nhà ở có khu vực được bố trí trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê lưu trú; khách cùng sinh hoạt với gia đình chủ nhà.

7. Bãi cắm trại du lịch: Khu vực được quy hoạch ở nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp, có kết cấu hạ tầng, có cơ sở vật chất và dịch vụ cần thiết phục vụ khách cắm trại.

## **Chương II**

### **ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ KỸ THUẬT CỦA DỊCH VỤ LƯU TRÚ DU LỊCH**

#### **Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với khách sạn.**

1. Có tối thiểu 10 buồng ngủ; có quày lễ tân, phòng vệ sinh chung.
2. Có nơi để xe cho khách đối với khách sạn nghỉ dưỡng và khách sạn bên đường.
3. Có bếp, phòng ăn và dịch vụ phục vụ ăn uống đối với khách sạn nghỉ dưỡng, khách sạn nổi, khách sạn bên đường.
4. Có giường, đệm, chăn, gối, khăn mặt, khăn tắm; thay bọc đệm, bọc chăn, bọc gối, khăn mặt, khăn tắm khi có khách mới.
5. Có nhân viên trực 24 giờ mỗi ngày.
6. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với khách sạn thực hiện theo TCVN 4391:2015 về Khách sạn - Xếp hạng.

#### **Điều 5. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Biệt thự du lịch**

1. Điều kiện quy định tại khoản 4 và 5 Điều 4 Quy định này
2. Có khu vực tiếp khách, phòng ngủ, bếp và phòng tắm, phòng vệ sinh.
3. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Biệt thự du lịch thực hiện theo TCVN 7795:2021 về Biệt thự du lịch – xếp hạng.

#### **Điều 6. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Căn hộ du lịch**

1. Điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Quy định này
2. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Căn hộ du lịch thực hiện theo TCVN 7798:2014 về Căn hộ du lịch – xếp hạng.

#### **Điều 7. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Tàu thủy du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách, phòng ngủ (cabin), phòng tắm, phòng vệ sinh, bếp, phòng ăn và dịch vụ phục vụ ăn uống.
2. Điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định này

3. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Tàu thủy lưu trú du lịch thực hiện theo TCVN 9372:2012 về Tàu thủy lưu trú du lịch – xếp hạng.

**Điều 8. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Nhà nghỉ Du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách và phòng ngủ; có phòng tắm, phòng vệ sinh.
2. Điều kiện quy định tại khoản 4 và 5 Điều 4 Quy định này.
3. Tiêu chí đánh giá Nhà nghỉ du lịch thực hiện theo TCVN 7799:2017 về Nhà nghỉ du lịch.

**Điều 9. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê**

1. Có khu vực lưu trú cho khách; có bếp, phòng tắm, phòng vệ sinh.
2. Có giường, đệm hoặc chiếu; có chăn, gối, màn, khăn mặt, khăn tắm; thay bọc đệm hoặc chiếu; thay bọc chăn, bọc gối, khăn mặt, khăn tắm khi có khách mới
3. Tiêu chí đánh giá Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê thực hiện theo TCVN 7800:2017 về Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

**Điều 10. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Bãi cắm trại Du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách, khu vực dựng lều, trại, phòng tắm, vệ sinh chung
2. Có nhân viên bảo vệ trực khi có khách.
3. Tiêu chí đánh giá Bãi cắm trại Du lịch thực hiện theo TCVN 7796:2009 về Bãi cắm trại Du lịch.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch**

- Thực hiện kê khai giá theo quy định.

**Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
  - a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch.
  - b) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
  - c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ sở lưu trú du lịch thực hiện kê khai giá theo quy định
  - d) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kê khai và niêm yết giá bán tại các cơ sở lưu trú du lịch.

đ) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### 3. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh và không thuộc danh sách kê khai giá của các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

b) Đăng tải Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ hàng năm và Danh sách kê khai giá bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn tối đa 05 ngày kể từ thời điểm ban hành Danh sách kê khai giá.

c) Cập nhật, kết nối dữ liệu kê khai giá lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí, đẩy mạnh công tác tuyên truyền Quy định về danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin và thực hiện.

### 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn về đặc điểm kinh tế kỹ thuật dịch vụ lưu trú du lịch và danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn huyện quản lý theo quy định;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kê khai giá trên địa bàn./.

*(Gửi kèm các Tiêu chuẩn Quốc gia về loại hình lưu trú du lịch)*